

Số: /BC-STTTT

Điện Biên, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết công tác quản lý Nhà nước năm 2024,
phương hướng nhiệm vụ năm 2025

Thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2020 của Chính phủ quy định chi tiết chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước; Thông tư số 02/2023/TT-BTTTT ngày 21/03/2023 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) Điện Biên tổng hợp, báo cáo cụ thể:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Công tác xây dựng cơ chế, chính sách

- Trong năm 2024, Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) tiếp tục bám sát sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Bộ TT&TT, nghiêm túc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, triển khai có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước (QLNN) trên các lĩnh vực: Bưu chính, viễn thông, ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn an ninh mạng; xây dựng kế hoạch, quy hoạch phát triển ngành Thông tin và Truyền thông; báo chí xuất bản, thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở, đặc biệt là công tác chuyển đổi số.

- Tham mưu trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành 59 văn bản¹ QLNN về lĩnh vực TT&TT (có phụ lục kèm theo). Trong đó, nổi bật Sở đã nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh trình Ban Thường vụ tỉnh ủy ban hành: Quyết định danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh; Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Hệ thống camera giám sát tỉnh Điện Biên; Quyết định Phê duyệt kết quả Chỉ số chuyển đổi số năm 2023 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định phê duyệt Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Điện Biên, phiên bản 1.0. Xác định tầm nhìn, mục tiêu và có định hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, tạo sự đồng thuận trong toàn hệ thống chính trị, và tham gia của chính quyền, người dân, doanh nghiệp vào việc xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Quyết tâm thay đổi một cách tổng thể và toàn diện tất cả

¹ 18 Quyết định, 10 Kế hoạch, 31 báo cáo văn bản chỉ đạo điều hành.

các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, tạo bước đột phá mới, diện mạo mới cho tỉnh Điện Biên.

2. Kết quả thực thi chỉ đạo, điều hành

- Sở đã ban hành các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ trọng tâm như: Tham mưu tổ chức “Lễ phát động ra quân cao điểm cài đặt Ứng dụng Điện Biên Smart và sử dụng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Điện Biên năm 2024”. Ban hành Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Điện Biên, phiên bản 1.0; quy chế về quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng các hệ thống camera giám sát tỉnh Điện Biên; khai trương hệ thống camera giám sát tỉnh Điện Biên chính thức hoạt động 28/8/2024. Triển khai 16 mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tham mưu công bố xếp hạng chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh và Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Tham mưu các nhiệm vụ phục vụ Lễ Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ: Hoạt động Trung tâm Báo chí; quản lý, cấp thẻ phóng viên tác nghiệp tại các sự kiện; hợp tác, phối hợp tuyên truyền quảng bá hình ảnh của tỉnh Điện Biên trên các phương tiện truyền thông, báo chí Trung ương. Bảo đảm thông tin liên lạc, tăng cường lưu lượng thông tin di động (4G) phục vụ Lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ.

- Triển khai dự án xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh; Cơ sở dữ liệu dùng chung; hệ thống đảm bảo an ninh thông tin hệ thống mạng; hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin cấp xã.

3. Công tác QLNN lĩnh vực Thông tin và Truyền thông

3.1. Lĩnh vực Chuyển đổi số

a) Bưu chính, viễn thông, Internet và tần số vô tuyến điện

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp Bưu chính tạo môi trường phát triển cạnh tranh lành mạnh. Mở rộng mạng lưới, nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo việc cung cấp các dịch vụ bưu chính, đáp ứng kịp thời nhu cầu chuyển phát thư, báo, công văn, tài liệu phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước, bưu phẩm, bưu kiện cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh, đảm bảo an toàn mạng bưu chính và an ninh thông tin trong lĩnh vực bưu chính. Chỉ đạo các doanh nghiệp tăng cường thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI).

- Hoạt động bưu chính đã có bước chuyển biến mạnh, không những đảm bảo cung ứng đa dịch vụ đến mọi người dân, cơ quan, tổ chức trong mọi tình huống thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp khẩn cấp, mà còn trở thành hạ tầng thiết yếu cho nền kinh tế số, đặc biệt là thương mại điện tử².

² Toàn tỉnh có 180 điểm phục vụ (04 bưu cục cấp I, 11 bưu cục cấp II, 48 bưu cục cấp III, 01 bưu cục KT1, 01 bưu cục khách hàng lớn, 115 điểm Bưu điện văn hóa xã). Trong đó: 101/115 (tỷ lệ 87.8%) điểm Bưu điện văn hoá xã được nâng cấp lên đa dịch vụ, 79/115 (tỷ lệ 72%) điểm bưu điện văn hoá xã xây dựng kiên cố; 67/115 (tỷ

- Tổng doanh thu hoạt động bưu chính năm 2024 ước đạt 139,260 tỷ đồng, tăng 2,32% so cùng kỳ năm 2023.

- Hạ tầng viễn thông ngày càng hoàn thiện, đồng bộ³. Tổng số thuê bao di động ước đạt gần 550.000 thuê bao (đạt 85 thuê bao/100 dân); tỷ lệ người sử dụng Internet đạt 72%; thuê bao Internet băng rộng cố định ước đạt hơn 75.000 thuê bao; trên 53% hộ gia đình có kết nối Internet³. Tổng doanh thu các dịch vụ viễn thông năm 2024 ước đạt 770,210 tỷ đồng, tăng 1,13% so với cùng kỳ năm 2023.

- Mạng lưới thông tin vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh phát triển nhanh, đa dạng chủng loại và thiết bị, đáp ứng nhu cầu trao đổi thông tin, phát triển kinh tế, xã hội. Ngoài một số cơ quan, đơn vị chuyên ngành là các doanh nghiệp viễn thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Văn hoá, Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, Đài truyền thanh cấp xã còn có các cơ quan, đơn vị sử dụng mạng thông tin vô tuyến điện như Đài truyền thanh không dây, điều hành bay, kiểm soát của lực lượng hải quan, các doanh nghiệp vận tải taxi, doanh nghiệp xây dựng, giao thông, sản xuất. Hiện tại, toàn tỉnh có tổng số 279 giấy phép sử dụng tần số.

b) Hạ tầng kỹ thuật, nền tảng

- Hạ tầng số các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục được phát triển, duy trì đảm bảo hoạt động phục vụ phát triển chính quyền số, bảo đảm thông suốt các cấp chính quyền. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương từ cấp tỉnh tới cấp xã kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Hạ tầng số mới từng bước hình thành, phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số. Trong đó, Trung tâm dữ liệu của tỉnh được triển khai theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây và là nền tảng hạ tầng quản lý tập trung, đồng bộ, thống nhất, an toàn an ninh thông tin, phục vụ hoạt động cho các phần mềm, nền tảng dùng chung của tỉnh; đồng thời, bảo đảm nhân lực quản trị, vận hành chuyên nghiệp.

- Xây dựng nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) làm nền tảng phục vụ việc phát triển ứng dụng dịch vụ Chính quyền điện tử và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để khai thác các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương.

- Triển khai nền tảng công nghệ thành phố thông minh (IOC), bao gồm: Cơ sở hạ tầng, Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh; thiết bị và phần mềm hợp không giấy tờ; phần mềm phản ánh hiện trường; hệ thống giám sát

lệ 58%) điểm kết nối internet công cộng. Bán kính phục vụ bình quân đạt 4,09 km/điểm; số dân phục vụ bình quân đạt 3.598 người/điểm. Mạng vận chuyển bưu chính gồm 96 tuyến đường thư (có 07 tuyến đường thư cấp I, 11 tuyến cấp II, 78 tuyến cấp III); 98 xã có báo đến trong ngày.

³ Hiện toàn tỉnh hiện có 981 vị trí trạm thu phát sóng thông tin di động (BTS; tăng 71 vị trí trạm so với năm 2023) trong đó có 950 vị trí có phủ sóng 4G, 5G (tăng 300 vị trí so với năm 2021). Tổng số thuê bao điện thoại di động ước đạt gần 550.000 thuê bao, đạt 85 thuê bao di động/100 dân. Sóng thông tin di động (4G) phủ đến 100% trung tâm các xã, phường, thị trấn và gần 96% khu vực có dân cư sinh sống.

thông tin trên môi trường mạng; Phần mềm quản lý Camera cho phép quản lý ghi hình, phát trực tiếp đồng thời nhiều Camera...

c) Các ứng dụng, dịch vụ dùng chung

- Các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được xây dựng đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định, tiếp tục được đẩy mạnh sử dụng, giúp nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo, thực thi công vụ của công chức, viên chức, phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần cải cách hành chính, hướng đến nền hành chính hiện đại, thông minh không giấy tờ.

- Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh đã được kết nối liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và 100% cơ quan, đơn vị các cấp (tỉnh, huyện, xã) trong tỉnh. Đến nay, 100% các sở, ngành và tương đương có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt trên 95% trở lên; 100% các phòng thuộc UBND cấp huyện có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt 90% trở lên.

- 100% cán bộ, công chức được cấp tài khoản thư điện tử công vụ và có tài khoản cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% cơ quan cấp tỉnh và huyện triển khai áp dụng hệ thống chỉ đạo, điều hành phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Hệ thống hội nghị trực tuyến kết nối 100% xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh (hệ thống được kết nối từ Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh đến 129 xã phường) hoạt động ổn định, số lượng cuộc họp trực tuyến ngày càng tăng; Ngoài ra, hình thức họp trực tuyến đến từng thiết bị cá nhân cũng được các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tích cực triển khai.

- Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh được xây dựng đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; 100% chế độ báo cáo, nội dung thông tin, dữ liệu của tỉnh được kết nối, cung cấp đầy đủ, kịp thời với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai giải pháp hợp không giấy cho các cuộc họp của HĐND và UBND cấp tỉnh, cấp huyện với khoảng 2.000 tài khoản đại biểu dự họp; tổ chức họp được 35 kỳ họp với trên 2.000 tài liệu được đăng tải, 447 Nghị quyết được biểu quyết và thông qua trên hệ thống (trong đó cấp tỉnh 162, cấp huyện 285 Nghị quyết).

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được nâng cấp trên cơ sở hợp nhất giữa Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử, có đầy đủ tính năng theo quy định; Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp

tỉnh, cấp huyện trên 90%, cấp xã trên 80%; 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình và tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 75%, trong đó tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt trên 88%; Tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống của tỉnh đạt 100%; Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 86,73%; Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 73,54%.

- Các Trang/Cổng thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước được xây dựng hoạt động ổn định, thông tin được cập nhật đầy đủ kịp thời theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Cổng Thông tin điện tử của tỉnh Điện Biên đã được chuyển đổi sang công nghệ IPv6 và đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông. Hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước tỉnh đã đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu khai thác, tìm kiếm thông tin, văn bản tài liệu của người dân, doanh nghiệp. 100% thông tin chỉ đạo điều hành, văn bản QPPL, văn bản CDDH... của tỉnh, của các cơ quan Nhà nước được cập nhật thường xuyên, kịp thời.

d) An toàn an ninh thông tin

- Công tác an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh luôn được quan tâm, bảo đảm, không để xảy ra tình trạng mất an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua. Tỉnh đã hoàn thành việc phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống (100% hệ thống thông tin cấp độ 2, 3 được phê duyệt). Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành việc phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn thông tin và phương án bảo đảm an toàn cho các hệ thống CNTT của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

- Trung tâm Giám sát, điều hành, an toàn, an ninh mạng (SOC) thường xuyên giám sát, thực hiện đảm bảo an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp; Triển khai giải pháp phòng, chống mã độc tập trung toàn tỉnh và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) cho 4.683 máy tính của cán bộ công chức trên địa bàn tỉnh. Tổng số trang, Cổng thông tin điện tử được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng là 40 trang, Cổng thông tin điện tử.

- Thành lập Tiểu ban an toàn an ninh mạng, kiện toàn Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, thường xuyên phối hợp với Cục An toàn thông tin kiểm tra, giám sát, đánh giá và xử lý các sự cố an ninh mạng.

- Hoạt động đào tạo, nâng cao trình độ về an toàn thông tin mạng cho các cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin thường xuyên được tổ chức, đồng thời cử cán bộ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, diễn tập ứng cứu sự

cố máy tính do Trung tâm VNCERT, Cục tổ chức. Tổ chức 01 chương trình diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin với Chủ đề “*Ứng cứu xử lý sự cố tấn công khai thác lỗ hổng bảo mật Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc tỉnh Điện Biên*”.

3.2. Lĩnh vực Thông tin, Báo chí - Xuất bản

a) Báo chí và thông tin cơ sở

- Công tác phối hợp chỉ đạo, định hướng thông tin báo chí kịp thời, thực hiện công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, các sự kiện lớn của tỉnh trong năm 2024, nổi bật là các hoạt động sự kiện Kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, Năm Du lịch Quốc gia Điện Biên năm 2024; 115 năm thành lập tỉnh Điện Biên; 75 năm ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên đăng tải trên các kênh truyền thông thuộc thẩm quyền quản lý. Qua theo dõi các tin, bài, ảnh tuyên truyền của các cơ quan báo chí, Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin cơ sở cơ bản đảm bảo chất lượng, đúng định hướng, đáp ứng được yêu cầu trong công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, thông tin đối ngoại, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng⁴.

- Sở TT&TT đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, kiểm tra xử lý thông tin báo chí phản ánh và phản hồi báo chí theo quy định. Quản lý về hoạt động của Văn phòng đại diện, cơ quan thường trú của các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh. Quản lý chặt chẽ hoạt động thông tin, báo chí, mạng xã hội trên địa bàn tỉnh để kịp thời phối hợp chấn chỉnh, xử lý theo quy định của pháp luật. đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường thực hiện các Quy định về quản lý, hoạt động của Cổng/Trang thông tin điện tử tổng hợp. Đồng thời tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các thông tin, luận điệu sai trái, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước ta, các thông tin sai sự thật làm ảnh hưởng đến uy tín và hình ảnh của địa phương.

- Duy trì, phát hành định kỳ 3 ấn phẩm báo in: Báo Điện Biên Phủ thời sự, Báo Điện Biên Phủ cuối tuần, Báo Điện Biên Phủ dành cho đồng bào các dân tộc vùng cao. Trong năm 2024, Báo Điện Biên Phủ xuất bản ước đạt 156 kỳ báo thời sự, 52 kỳ báo cuối tuần và 36 kỳ báo dành cho đồng bào các dân tộc vùng cao, số lượng phát hành duy trì ổn định (từ 2.500 - 3.000 bản/kỳ).

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh duy trì phát sóng số mặt đất trên kênh 27 công suất 2,4KW trên hệ thống máy phát sóng số của Truyền hình Việt Nam; phát sóng vệ tinh Vinasat; phát trên hạ tầng truyền hình carb, truyền hình Internet MyTV; mở mới chương trình giải trí truyền hình “*Âm vang Điện Biên*” là một trong những hoạt động thiết thực chào

⁴ Thẩm định, tham mưu cấp cấp 15 Giấy phép xuất bản Bản tin; Cấp 09 Giấy phép thiết lập Trang thông tin điện tử trong đó cấp lại (02 giấy phép); Triển khai Modul “Dịch vụ giám sát thông tin trên môi trường mạng” (sử dụng phần mềm Reputar) thuộc Dự án: Xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên liên thông từ Sở Thông tin và Truyền thông đến UBND các huyện, thị xã, thành phố để cập nhật thông tin từ phần mềm và hàng ngày nhận báo cáo tổng hợp, lọc và xử lý các thông tin xấu, độc để kịp thời có biện pháp xử lý.

mừng Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ. Ước đến hết 31/12/2024, toàn tỉnh có hơn 44.000 thuê bao truyền hình trả tiền.

- Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố duy trì thường xuyên việc tiếp phát sóng các kênh phát thanh Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài PT-TH tỉnh. Thực hiện tốt Trang truyền hình cơ sở cộng tác với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh. Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện tốt trong việc tuyên truyền, chuyển tải thông tin thiết yếu, đưa chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền đến với đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

b) Hoạt động xuất bản, in, phát hành

- *Hoạt động xuất bản:* Thẩm định, tham mưu cấp 70 Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh với số lượng in và phát hành gần 32.556 bản sách, 599.352 bản tờ gấp, áp phích. Các tài liệu tuyên truyền xin phép xuất bản phản ánh được hoạt động chuyên ngành gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; thông tin, phổ biến các văn bản qui phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của các Bộ, ngành và UBND tỉnh; phản ánh nhiều phong trào trong đời sống xã hội; phổ biến khoa học - kỹ thuật, mô hình, nhân tố mới, trao đổi kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trên các mặt; nêu gương người tốt, việc tốt, những việc làm có ý nghĩa về đạo đức, xã hội có tác dụng tốt về tuyên truyền, giáo dục trong cộng đồng. Công tác thẩm định, quản lý, rà soát, nộp lưu chiểu và đọc lưu chiểu được duy trì thường xuyên, đúng quy định. Các thủ tục cấp phép xuất bản nhanh gọn, đảm bảo đúng quy định, đúng thời hạn (trong đó có 90% thủ tục giải quyết trước thời hạn quy định), không có hiện tượng nhũng nhiễu, phiền hà, khiếu kiện trong hoạt động cấp phép xuất bản. Việc nộp lưu chiểu của các đơn vị thực hiện đúng và tương đối đảm bảo về mặt thời gian theo quy định.

- *Hoạt động in:* Thẩm định, tham mưu cấp 21 Giấy xác nhận đăng ký hoạt động in theo đúng quy định. Ước đến 31/12/2024, hoạt động kinh doanh của 05 doanh nghiệp in được cấp phép in xuất bản phẩm doanh thu đạt 8.718 triệu đồng (tăng 37,7 % so với cùng kỳ); Sản lượng trang in ước đạt hơn 910 triệu trang in (tăng 63,9% so với cùng kỳ).

- *Hoạt động phát hành:* Ước đến 31/12/2024 số lượng xuất bản phẩm phát hành ước 2.146.813 bản sách (tăng 5,4 so với cùng kỳ); doanh thu ước đạt 20.740.450 triệu đồng (giảm 16,3% so với cùng kỳ).

c) Thông tin đối ngoại

Bám sát sự chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở TT&TT đã chủ động phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 406/KH-UBND ngày 25/01/2024 về Công tác Thông tin đối ngoại tỉnh Điện Biên năm 2024, đề nghị các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo đúng quy định nhằm đảm bảo việc cung cấp thông tin được kịp thời, chính xác để báo chí thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, những thành tựu phát triển

kinh tế, văn hóa, xã hội và Hội nhập quốc tế của tỉnh; các vấn đề hợp tác, hội nhập, về chủ quyền biên giới lãnh thổ của đất nước, của tỉnh; tuyên truyền về biển đảo, phân giới cắm mốc và biên giới trên đất liền; tăng cường giới thiệu tiềm năng hợp tác phát triển du lịch, các danh lam thắng cảnh, bản sắc văn hóa cộng đồng các dân tộc tỉnh Điện Biên, công tác đảm bảo quyền con người... bằng các hình thức phù hợp đến đông đảo Nhân dân các dân tộc trong tin, bạn bè trong nước và ngoài nước.

Phối hợp triển khai hợp tác truyền thông tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Điện Biên trên các Báo Trung ương nhân Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, Năm Du lịch Quốc gia-Điện Biên năm 2024: Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam; Báo Thế giới và Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Tạp chí Heritage và tạp chí Heritage fashion của Hãng Hàng không Vietnam Airlines; Truyền hình kỹ thuật số VTC; Tạp chí Đời sống và Pháp luật...

Phối hợp với Truyền hình Thông tấn-Thông tấn xã Việt Nam, Báo Lao động, Báo Nhân dân, Đài PT-TH tỉnh, Báo Công an, Báo Giáo dục và Thời đại... sản xuất phóng sự, tin bài Thông tin đối ngoại tuyên truyền quảng bá hình ảnh của tỉnh Điện Biên; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo về thông tin vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên...

3.3. Lĩnh vực Thanh tra

a) Công tác thanh tra

- Trong năm 2024, thực hiện 01 cuộc thanh tra hành chính; 05 cuộc thanh, kiểm tra theo kế hoạch; 01 cuộc kiểm tra theo Kế hoạch của UBND tỉnh. Kiểm tra việc triển khai thực hiện mua sắm tài sản tập trung, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động báo chí, công tác quản lý trang thông tin điện tử, kiểm tra hoạt động in, photocopy và xuất bản phẩm (đội kiểm tra liên ngành), kiểm tra công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Qua kiểm tra, ban hành 02 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 cá nhân vi phạm trong lĩnh vực in. Với tổng số tiền nộp vào Kho bạc Nhà nước tỉnh là 4.500.000 đồng.

- Công tác theo dõi, xử lý vi phạm trên không gian mạng: Phát hiện 02 đối tượng vi phạm về cung cấp, chia sẻ thông tin sai sự thật; đăng thông tin tiêu cực, chưa đúng chuẩn mực, lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành 01 Quyết định xử lý vi phạm hành chính với tổng số tiền 5.000.000 đồng; thực hiện nhắc nhở 01 đối tượng về việc đăng tin có nội dung chưa chuẩn mực.

b) Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA

- Tiếp nhận 04 đơn kiến nghị, phản ánh (trong đó: 01 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết) nội dung liên quan Sử dụng hình ảnh minh họa không đúng cá nhân về việc đưa thông tin trên môi trường mạng; đưa thông tin và hình ảnh cá nhân trên môi trường mạng nhằm xúc phạm, danh dự nhân phẩm của cá nhân.

- Kết quả giải quyết: Việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, kịp thời giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết, không có kiến nghị giải quyết lần 2. Trong đó, 02 đơn công dân đã tự nguyện rút đơn theo đúng quy định; 01 đơn đã giải quyết xong theo đúng quy định; 01 đơn đã chuyển Công an thành phố Điện Biên Phủ theo đúng thẩm quyền giải quyết (vụ việc đã được công an thành phố thụ lý).

c) Công tác PCTN, tiêu cực

- Ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng; kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; kiểm soát quyền lực; PCTN, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Khai kê tài sản thu nhập: Số cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai TSTN lần đầu: 23 (Trong đó có 02 người thực hiện kê khai lần đầu). Số bản kê khai được công khai: 23 bản (đạt 100%) và được công khai theo hình thức niêm yết tại sở.

d) Công tác pháp chế

- Tham mưu các kế hoạch về công tác pháp chế; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC.

- Thực hiện rà soát các văn bản QPPL lĩnh vực TT&TT kỳ 2019-2023; lập danh mục và tự kiểm tra văn bản QPPL theo chuyên đề, thuộc lĩnh vực trọng tâm liên ngành, liên quan đến Luật Viễn thông, đề án 06, chuyển đổi số, giao dịch điện tử; rà soát văn bản QPPL theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Chính phủ; đề nghị bãi bỏ 02 văn bản QPPL.

e) Công tác giám định tư pháp

Tham mưu cho UBND tỉnh bổ nhiệm và cấp thẻ cho 02 Giám định viên tư pháp; miễn nhiệm và thu hồi thẻ Giám định viên tư pháp đối với 01 giám định viên thuộc lĩnh vực TT&TT. Ban hành 02 Quyết định tiếp nhận trưng cầu và cử người tham gia giám định tư pháp, hình thức giám định tập thể theo trưng cầu của cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Điện Biên.

3.4. Công tác Văn phòng

a) Công tác kế hoạch tài chính

- Triển khai thực hiện kế hoạch mua sắm tài sản tập trung tỉnh Điện Biên năm 2024; Triển khai thực các Chương trình MTQG về giảm nghèo bền vững năm 202, xây dựng Nông thôn mới năm 2024, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Điện Biên, hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Điện Biên, hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Điện Biên.

- Rà soát hoàn thiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 và định hướng đến 2050 (nội dung thông tin và truyền thông) sau phê duyệt; Xây dựng báo cáo kế

hoạch phát triển ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên năm 2025; Kế hoạch đầu tư công năm 2025; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025.

b) Công tác khác

- Bám sát chương trình, kế hoạch, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng nội dung yêu cầu. Xây dựng, tổ chức thực hiện công tác CCHC đối với các nhiệm vụ xây dựng văn bản QPPL, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, hiện đại hóa nền hành chính...đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra.

- Căn cứ điều kiện thực tế, tổ chức sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, đảm bảo bố trí nguồn nhân lực được giao phù hợp với năng lực và vị trí việc làm, ban hành nhiều văn bản thực hiện đúng quy định về công tác cán bộ, đảm bảo chế độ chính sách, công tác thi đua khen thưởng.

- Tham mưu Chương trình làm việc giữa đồng chí Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên và ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Ban Cán sự Đảng Bộ TT&TT và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên.

Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/11/2024 bộ phận 1 cửa tiếp nhận 105 hồ sơ, thực hiện trả kết quả 105 hồ sơ đảm bảo đúng thời gian quy định. Tổng số hồ sơ giải quyết qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận bằng hình thức trực tuyến; trả qua dịch vụ BCCI là 52/105 hồ sơ, chiếm 49,5%. Tổng số hồ sơ trả kết quả qua trực tuyến 105 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

3.5. Hoạt động sự nghiệp Thông tin và Truyền thông

a) An toàn, an ninh thông tin

- Quản lý, vận hành hệ thống điều hành, giám sát an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên (SOC). Theo dõi, cảnh báo về mạng máy tính Botnet trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố bàn giao và cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc tập trung BKAV Endpoint AI; Đảm bảo an toàn dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu và các phần mềm dùng chung, các Cổng/Trang TTĐT. Tổ chức thành công Hội nghị Diễn tập thực chiến đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024.

b) Quản lý, triển khai các nền tảng số

Quản lý, triển khai các nền tảng số: Quản lý văn bản và điều hành TdOffice; hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Vận hành hệ thống IOC; Phần mềm hợp không giấy tờ; hệ thống tên miền và thư điện tử công vụ; Cổng trang TTĐT; Cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

c) Nghiên cứu, triển khai hạ tầng CNTT; Tư vấn lập dự án

- Đảm bảo, quản lý, vận hành nền tảng tích hợp và chia sẻ dùng chung tỉnh Điện Biên (LGSP). Duy trì, quản lý, vận hành an toàn dữ liệu cho Trung

tâm dữ TTDL tỉnh Điện Biên. Phối hợp thực hiện phiên họp hội nghị truyền hình trực tuyến

- Tư vấn lập đề cương và dự toán chi tiết; Giám sát nhà thầu thi công các gói thầu dự án Công nghệ thông tin.

3.6. Công tác QLNN về TT&TT tại các huyện, thị xã, thành phố

- Phòng VH-TT các huyện, thị xã, thành phố đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Sở TT&TT, tham mưu QLNN về lĩnh vực TT&TT ngày càng rõ nét: Ứng dụng CNTT vào hoạt động của các cơ quan Nhà nước; triển khai tuyên truyền các sự kiện chính trị, những ngày lễ lớn, đảm bảo công tác an toàn, an ninh thông tin, đặc biệt là công tác chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, nắm bắt tình hình hoạt động TT&TT trên địa bàn, phát hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với những trường hợp thực hiện không đúng quy định.

III. KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC

1. Lĩnh vực Chuyển đổi số

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong chuyển đổi số.

- Hạ tầng chuyển đổi số chưa đồng bộ, một số khu vực không có điện lưới quốc gia, chưa có dịch vụ viễn thông, Internet.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Nhà nước, cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế (thiếu chuyên gia về an toàn thông tin, chuyên đổi số). Số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, viễn thông còn thấp.

- Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo cao, tỷ lệ người dân có thiết bị thông minh còn thấp, tỷ lệ hộ gia đình kết nối Internet hạn chế, tỷ lệ thiết bị bảo đảm kết nối, sử dụng các nền tảng số còn thấp. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hiệu quả chưa cao. Một bộ phận người dân, doanh nghiệp còn e dè, chưa chủ động tích cực ứng dụng các tiện ích của chính quyền số, chuyển đổi số, trong đó có dịch vụ công trực tuyến.

2. Lĩnh vực Thông tin - Báo chí - Xuất bản

- Thị trường hoạt động xuất bản, in, phát hành nhỏ hẹp, chủ yếu tập trung ở thành phố, trung tâm các huyện, thị trấn. Số lượng xuất bản phẩm thấp (do loại hình thông tin nghe nhìn, thông tin báo chí phát triển nhanh và chiếm ưu thế hơn thông tin qua sách và tài liệu).

- Thiết bị, hệ thống phục vụ công tác Thông tin đối ngoại khu vực biên giới chưa đầu tư đồng bộ; đội ngũ cán bộ làm công tác Thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh hoạt động kiêm nhiệm, ít được tiếp xúc với các hoạt động cụ thể nên quá trình triển khai các hoạt động TTĐN đôi lúc chưa được kịp thời, chất lượng chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Tội phạm trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông nói chung và nhất là tội phạm công nghệ thông tin nói riêng ngày càng diễn biến phức tạp với những thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn đòi hỏi phải áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, phương tiện kỹ thuật và có nhân sự với trình độ cao.

- Công tác rà soát, xác minh đối tượng vi phạm các quy định trên môi trường mạng chưa được nhuần nhuyễn, chưa chuyên sâu, còn nhiều lúng túng trong cách thức xác định hành vi vi phạm.

- Hoạt động kinh doanh ngày càng khó khăn, các tài liệu xuất bản của các cơ quan, đơn vị chủ yếu phục vụ công tác tuyên truyền quy định, phục vụ nhiệm vụ chính trị của ngành, số lượng in và phát hành không nhiều.

- Các nền tảng mạng xã hội xuyên biên giới do nước ngoài quản lý, máy chủ đặt tại nước ngoài rất khó khăn trong việc đề nghị chủ quản nền tảng hỗ trợ, xử lý, gỡ bỏ các video tiêu cực, có định hướng dư luận xấu, xuyên tạc thông tin trong nước.

- Nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, công tác cung cấp thông tin, tuyên truyền về những phương thức thủ đoạn lừa đảo mới chưa kịp thời.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Lĩnh vực Chuyển đổi số

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của tỉnh như: Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử, Chính quyền số của tỉnh phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0. Triển khai có hiệu quả, ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia, Ngày chuyển đổi số của tỉnh; Phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm hay về mô hình chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU về Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và bổ sung cụ thể thêm nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới cho phù hợp với điều kiện thực tiễn 5 năm tới.

- Tập trung phủ sóng các vùng lõm, vùng trắng theo quan điểm xác định hạ tầng số (bao gồm hạ tầng viễn thông băng rộng, hạ tầng trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây, hạ tầng công nghệ số, nền tảng số có tính chất hạ tầng) là hạ tầng thiết yếu, phải được triển khai song song, đồng bộ với hạ tầng giao thông, hạ tầng điện, hạ tầng chiếu sáng, hạ tầng công trình ngầm, các hạ tầng kỹ thuật khác; Hạ tầng số phải đảm bảo phát triển nhanh, phát triển trước để phục vụ xây dựng Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số của tỉnh.

- Tăng cường sử dụng Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh phục vụ quản lý, điều hành và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả, chất lượng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa để phát triển kinh tế số tại địa phương, đẩy mạnh truyền thông về chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, tham gia dùng thử nghiệm các nền tảng số.

- Tập trung thúc đẩy 08 thành phần cơ bản của xã hội số, gồm: (1) Mỗi hộ gia đình có một đường Internet cáp quang băng rộng; (2) Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh, (3) một danh tính số, (4) một tài khoản thanh toán số, (5) một tài khoản dịch vụ công trực tuyến, (6) một chữ ký số cá nhân, (7) một phần mềm bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản và (8) kỹ năng số cơ bản giúp người dân có thể tiếp cận, khai thác và ứng dụng công nghệ số vào cuộc sống.

- Triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng tại địa phương để hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản cho người dân thực hiện chuyển đổi số, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng; (5) nền tảng VneID; (6) Cài đặt, sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương (ứng dụng Điện Biên Smart),...

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trên các lĩnh vực ưu tiên: Du lịch, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải và logistics, Thông tin và Truyền thông.

2. Lĩnh vực Thông tin, Báo chí - Xuất bản

- Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu trình UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan báo chí trong triển khai chiến lược chuyển đổi số báo chí làm nổi bật vai trò dẫn dắt thông tin trên không gian mạng, dư luận xã hội, truyền thông chính sách hiệu quả.

- Quản lý theo dõi thông tin báo chí phản ánh về tỉnh; chủ động phối hợp với các ngành, đơn vị phản hồi thông tin và trả lời thông tin trên báo chí có liên quan đến tỉnh. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý, rà soát, xử lý sai phạm về đưa thông tin sai trái, xấu, độc trên mạng xã hội.

- Tham mưu thúc đẩy công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài theo cách làm mới, quảng bá hình ảnh địa phương, hình ảnh quốc gia ra thế giới nhằm quảng bá thương hiệu hình ảnh, mang lại các lợi ích về kinh tế, xã hội, thu hút đầu tư, thúc đẩy du lịch, giới thiệu sản phẩm đặc sản của địa phương. Chương trình Tổ chức gặp mặt nhân kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925-21/6/2025).

- Tăng cường công tác phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin để kịp thời chỉ đạo, định hướng thông tin đối với cơ quan báo chí, nhất là trong các vụ việc, sự kiện lớn, quan trọng, phức tạp, nhạy cảm; công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh của tỉnh Điện Biên.

- Đổi mới cách làm, ứng dụng các công nghệ để tăng tương tác với người dân, để người dân phản ánh thực trạng ở cơ sở, tham gia cùng các cơ quan nhà nước xây dựng chính sách phù hợp với thực tiễn của địa phương. Chú trọng công tác biên tập, biên dịch chương trình phát thanh ở cơ sở sang tiếng dân tộc thiểu số kịp thời tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Thực hiện có hiệu quả các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành có trọng tâm trọng điểm, đối với các tổ chức và cá nhân trên tất cả các lĩnh vực thông tin và truyền thông; tăng cường công tác xử lý sau thanh tra.

- Xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025 tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: Báo chí; hoạt động in và phát hành xuất bản phẩm; Việc đăng ký thông tin thuê bao di động; việc lắp đặt, chỉnh trang mạng cáp ngoại vi viễn thông; Công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông đối với UBND cấp huyện.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý về thanh tra. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động các Đoàn thanh tra theo quy định. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực Ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực TT&TT làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Tăng cường công tác hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp huyện trong việc xử lý đơn liên quan đến lĩnh vực Ngành. Công tác tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN. Thường xuyên làm công tác giáo dục, chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong làm việc của CBCC, VC, đảng viên.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương, giải pháp phòng ngừa tham nhũng; chú trọng giải pháp công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

- Công tác xây dựng pháp luật; công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật; công tác bồi thường của Nhà nước; công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; công tác giám định tư pháp thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

4. Công tác khác

- Triển khai kế hoạch phát triển ngành Thông tin và Truyền thông và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025; tổ chức triển khai các nhiệm vụ của ngành thuộc Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, định hướng đến 2050. Kế hoạch đầu tư công năm 2025; tiếp tục triển khai các tiểu dự án, dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án ứng dụng CNTT thuộc kế hoạch đầu tư công 2021-2025, các nhiệm vụ thuê dịch vụ CNTT.

- Tham mưu triển khai các nội dung theo Thỏa thuận hợp tác giữa Ban Cán sự Đảng Bộ TT&TT và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn và Trung tâm CNTT&TT; Tham mưu các nhiệm vụ về công tác cán bộ: Quy hoạch, tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thực hiện nghiêm túc việc đánh giá phòng chuyên môn và CBCCC, VC theo quy định; Tham mưu cử CCVC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ...

- Thực hiện tốt nhiệm vụ đầu mối trong công tác CCHC, kiểm soát TTHC. Chủ động rà soát các quy định hành chính, TTHC thuộc thẩm quyền kiến nghị UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ kịp thời. Nghiêm chỉnh chấp hành quy định về chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ TT&TT và các cơ quan, ban ngành có liên quan.

5. Hoạt động sự nghiệp TT&TT

- Tiếp tục vận hành hệ thống giám sát, điều hành an toàn an ninh thông tin mạng của tỉnh. Theo dõi, cảnh báo và khắc phục các sự cố, tấn công từ bên ngoài, đảm bảo cho Trung tâm dữ liệu hoạt động an toàn và ổn định; phối hợp với các cơ quan đơn vị, đẩy mạnh triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin địa bàn tỉnh đặc biệt các hệ thống phần mềm dùng chung và Trung tâm dữ liệu tỉnh Điện Biên. Thực hiện rà soát quét virus, lỗ hổng bảo mật trên Cổng/Trang TTĐT, hệ thống máy chủ dịch vụ; cảnh báo đến các đơn vị hàng ngày để đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch diễn tập an toàn an ninh thông tin hằng năm, tham gia diễn tập bảo đảm an toàn thông tin do Bộ TT&TT, Cục an toàn thông tin tổ chức; Chuyển đổi IPv6, đảm bảo vận hành ổn định hệ thống Trung tâm dữ liệu. Sao lưu dữ liệu hàng ngày.

- Tiếp tục hỗ trợ, quản trị, triển khai, vận hành các nền tảng dùng chung của tỉnh: Nền tảng dịch vụ tích hợp và chia sẻ dùng chung (LGSP) tỉnh Điện Biên; tích hợp, kết nối phần mềm dùng chung trên hệ thống đăng nhập 01 lần.

- Phối hợp triển khai Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC), các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, cổng dữ liệu mở của tỉnh.

- Tư vấn triển khai các dự án ứng dụng CNTT: Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, lập thiết kế chi tiết và dự toán, lập đề cương và dự toán chi tiết, lập HSMT và đánh giá HSDT, thẩm tra thiết kế chi tiết và dự toán, thẩm định HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, tư vấn giám sát thi công các dự án ứng dụng CNTT cho các cơ quan đơn vị có nhu cầu.

6. Công tác QLNN về TT&TT tại các huyện, thị xã, thành phố

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn Phòng VH-TT các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt chức năng QLNN tại địa phương; Tập trung hướng về cơ sở phục vụ các yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tăng cường công tác phối hợp trong thanh tra, kiểm tra tình hình hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân lĩnh vực TT&TT trên địa bàn quản lý. Tăng cường hướng dẫn công tác tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác quản lý Nhà nước về TT&TT năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Sở Thông tin và Truyền thông Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Lê Thành Đô, CT UBND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban VHXXH-HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh (Phòng ANCTNB);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các DN BCVT;
- Phòng VH-TT các huyện, TX, TP;
- Trung tâm VH-TT-TH các huyện, TX, TP;
- Các phòng CM, NV;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Vũ Anh Dũng